**Mẫu số 11**

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)**TÊN CƠ SỞ**\_\_\_\_\_\_\_\_\_Số: ........../..........V/v: Đề nghị hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*......, ngày ... tháng ... năm ...* |

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (1)

**I. THÔNG TIN VỀ cơ SỞ**

1. Tên cơ sở(2):

2. Địa chỉ trụ sở(3):

3. Điện thoại cố định: ..............................Điện thoại di động: (4)

4. Thư điện tử (Email):

5. Người đại diện(5): Chức vụ

**II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ**

1. Đề nghị hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động đang làm việc tại cơ sở theo quy định tại Nghị định số ......./2020/NĐ-CP ngày....tháng.... năm 2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ: Thông tin chi tiết gửi kèm theo văn bản đề nghị này;

b) Tổng số tiền hỗ trợ bằng số là đồng.

Bằng chữ

c) Tài khoản nhận tiền hỗ trợ của cơ sở(6):

- Tên chủ tài khoản:

- Số tài khoản:

- Tại Ngân hàng/kho bạc:

2. Đăng ký nhận thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng:(7)

Văn bản □ Thư điện tử □ Tin nhắn □

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ...............;- Lưu: VT,... | **NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG***(Ký tên, đóng dấu)* |

**DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG***(Kèm theo Văn bản số ............ ngày ... tháng....năm.... của cơ sở (2) )*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên theo hình thức huấn luyện và nhóm đối tượng(8)** | **Ngày tháng, năm sinh** | **Giới tính** | **Số sổ bảo hiểm xã hội/Mã số bảo hiễm xã hội** | **Số tháng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp** | **Ngày, tháng năm nhận hỗ trợ kinh phí huấn luyện gần nhất (nếu có)** | **Mức kinh phí đề nghị hỗ trợ** | **Tên tổ chức huấn luyện, thời gian và địa điểm huấn luyện** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| **I** | **Nhóm 1** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.1 | Lần đầu |  |  |  |  |  |  |  |
| *...* |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.2 | Định kỳ |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Nhóm 2** |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.1 | Lần đầu |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.2 | Định kỳ |  |  |  |  |  |  |  |
| . . . |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **III** | **Nhóm 3** |  |  |  |  |  |  |  |
| 3.1 | Lần đầu |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3.2 | Định kỳ |  |  |  |  |  |  |  |
| **IV** | **Nhóm 4** |  |  |  |  |  |  |  |
| 4.1 | Lần đầu |  |  |  |  |  |  |  |
| . .. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4.2 | Định kỳ |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **V** | **Nhóm 5** |  |  |  |  |  |  |  |
| 5.1 | Lần đầu |  |  |  |  |  |  |  |
| . . . |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 52 | Định kỳ |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

---------------------------

***Ghi chú***

(1) Ghi tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi người sử dụng lao động đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

(2) Ghi đầy đủ tên cơ sở.

(3) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi cơ sở đóng trụ sở: số nhà, ngõ (ngách, hèm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố.

(4) Ghi rõ số điện thoại của cơ sở; số điện thoại di động của cá nhân liên hệ giải quyết hỗ trợ người lao động của cơ sở.

(5) Ghi đầy đủ họ và tên người đại diện của cơ sở.

(6) Điền đầy đủ thông tin về tên chủ tài khoản; số tài khoản; ngân hàng, kho bạc nhà nước nơi cơ sở mở tài khoản.

(7) Chỉ được lựa chọn một hình thức và đánh dấu X vào ô trống □

(8) Chỉ hỗ trợ các trường hợp đã huấn luyện, sát hạch đạt yêu cầu theo quy định.